

CHƯƠNG IV

CANH TRANH VÀ ĐỘC QUYỀN TRONG NỀN KTTT

Khởi quở chung

I. Chủ nghĩa tư bản độc quyền

II. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước

**III.Những biểu hiện mới của CNTB trong giai
đoạn hiện nay**

**IV.Những thành tựu, hạn chế và xu hướng vận
động của CNTB**

I. Chủ nghĩa tư bản độc quyền

1. Nguyên nhân hình thành TBĐQ

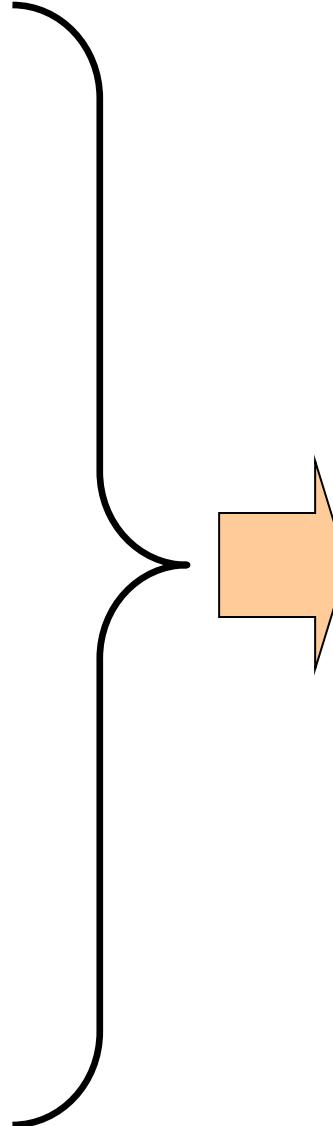
Do sự phát triển của LLSX
cùng với cung nghệ KHKT

Do cạnh tranh tự do

Do khủng hoảng kinh tế

Do cộc xó nghiệp, cung ty
canh tranh với nhau khú
phõn thắng bại

CNTB
độc quyền
xuất hiện



Tự do
cạnh tranh

Để ra
tập trung
sản xuất

Độc
quyền



FORD company



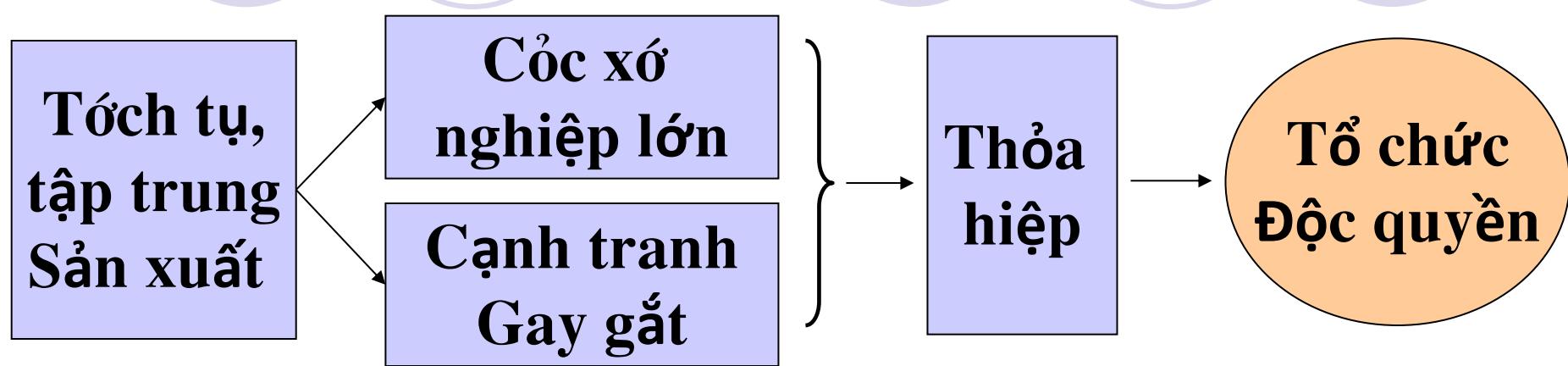
HITACHI company

2007 Samsung Job Fair



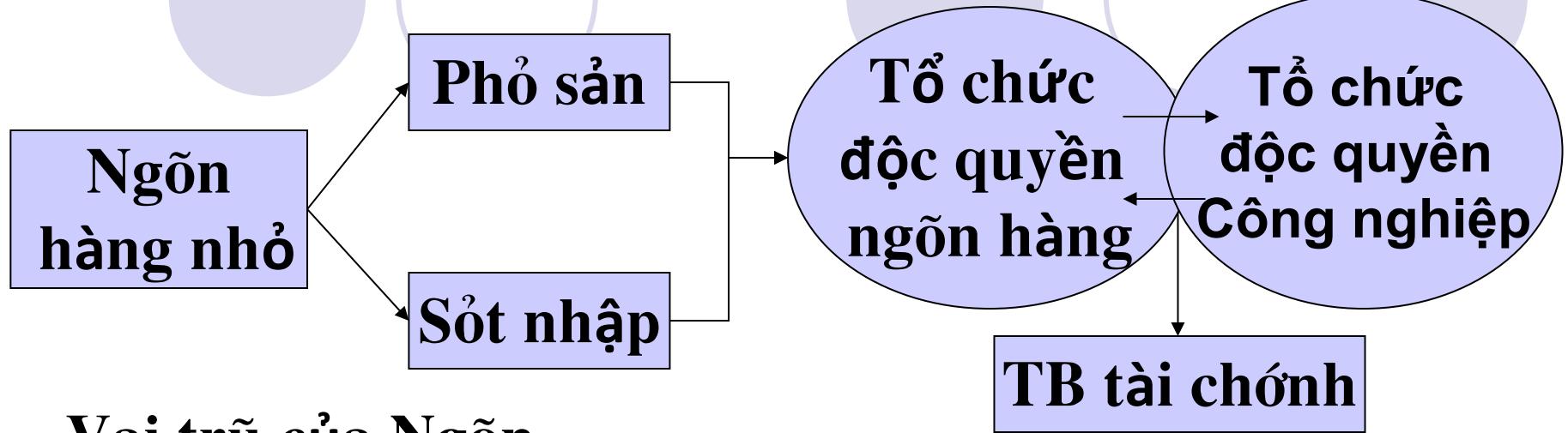
2.Cac dac diem kinh te cua CNTBDQ

a. Tap trung san xuat va cac to chuc doc quyen

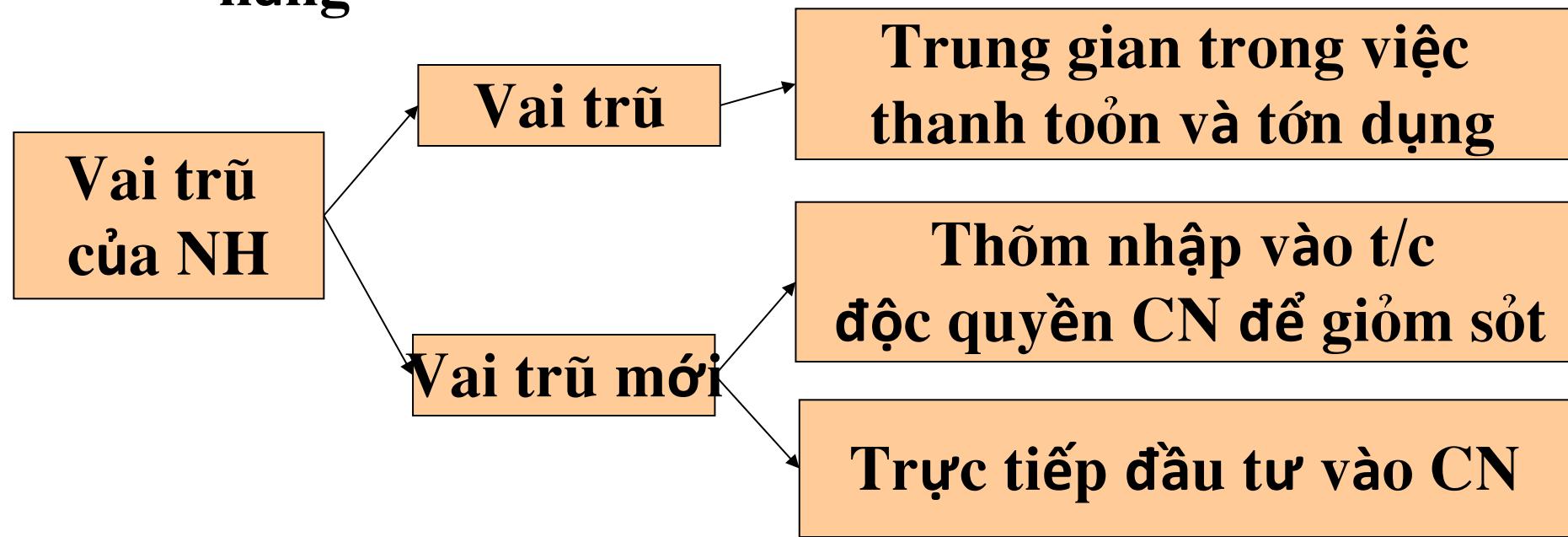


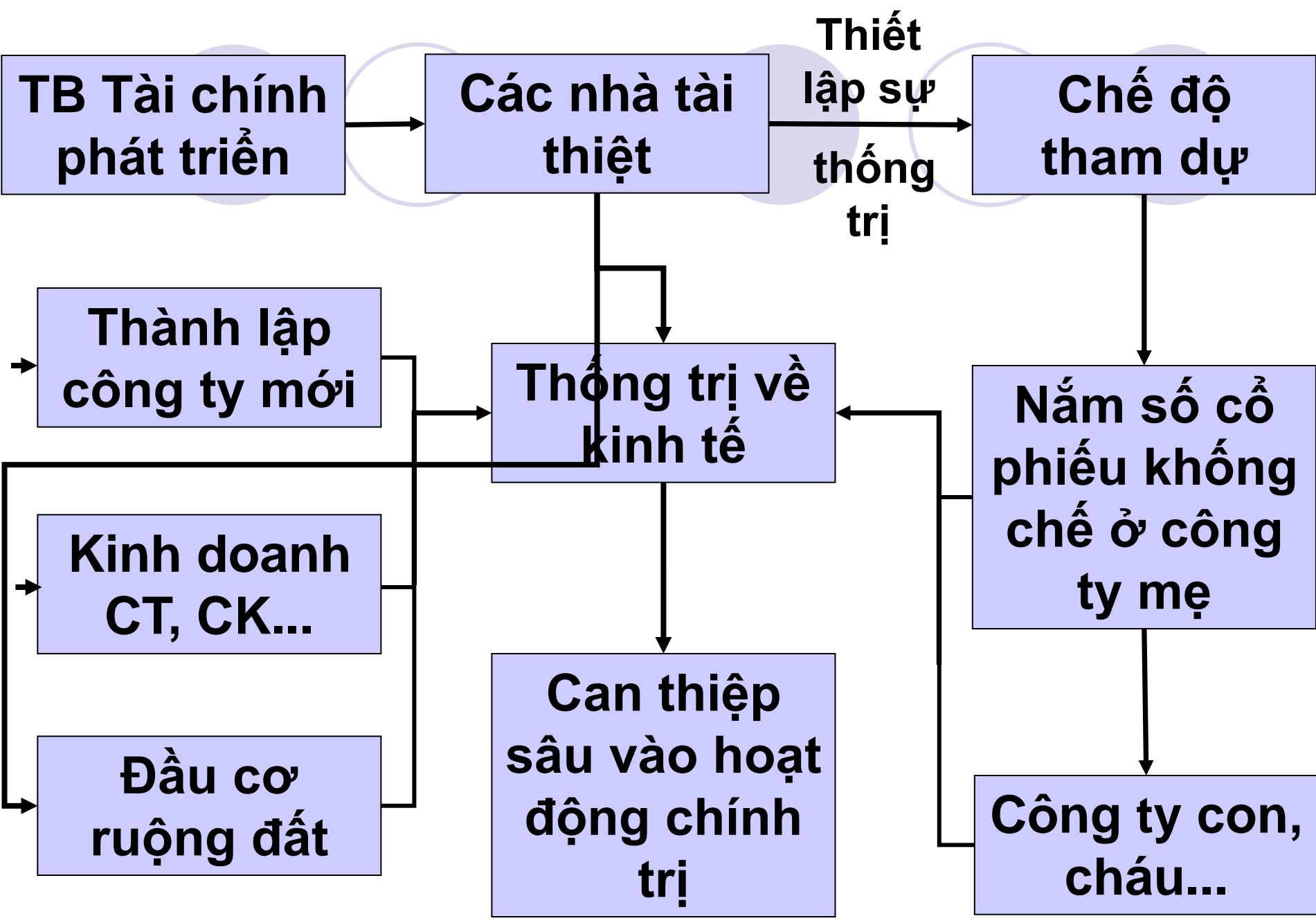
Tổ chức độc quyền là là tổ chức liòn minh giữa cộc nhà tư bản lớn để tập trung vào trong tay phần lớn việc sản xuất hoặc tiêu thụ một số loại hàng hóa nào đó nhằm mục đích thu được lợi nhuận độc quyền cao

b. Tư bản tài chánh và cỏc nhà tài phiệt



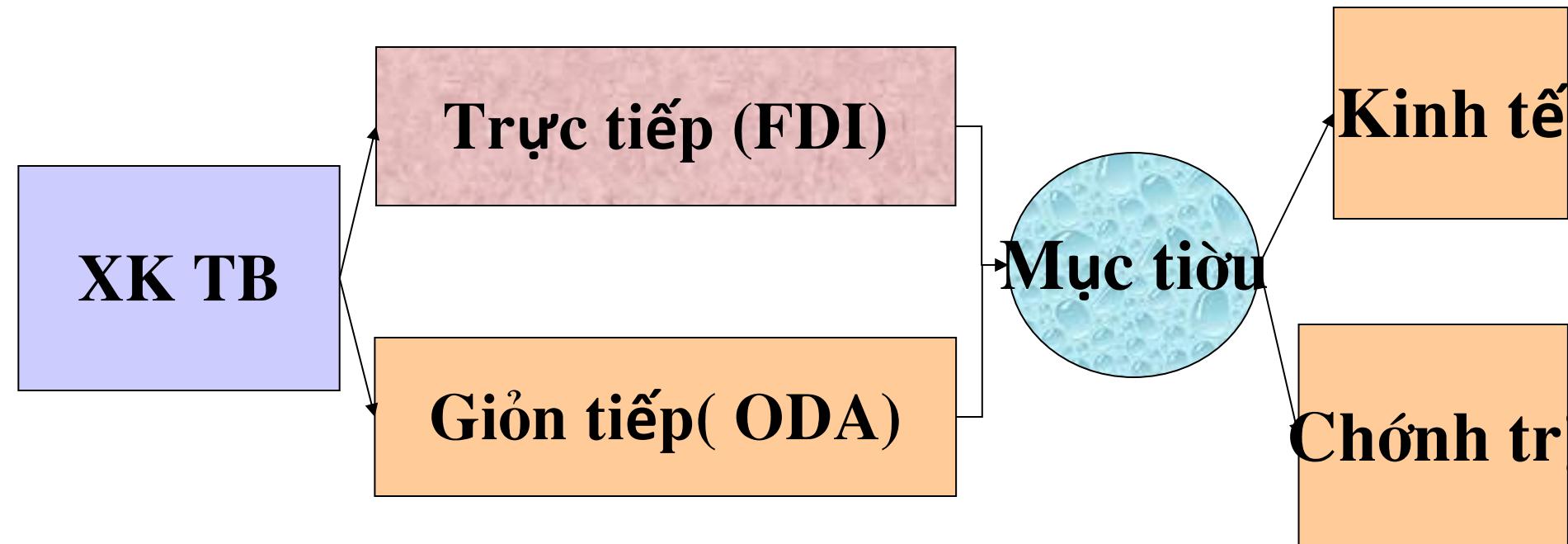
Vai trū của Ngôn
hàng



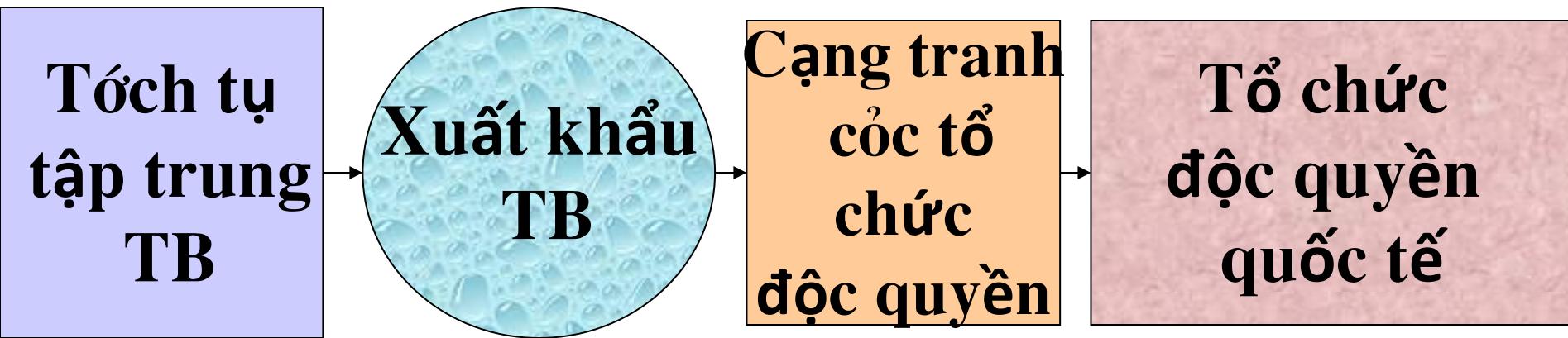


C. Xuất khẩu tư bản

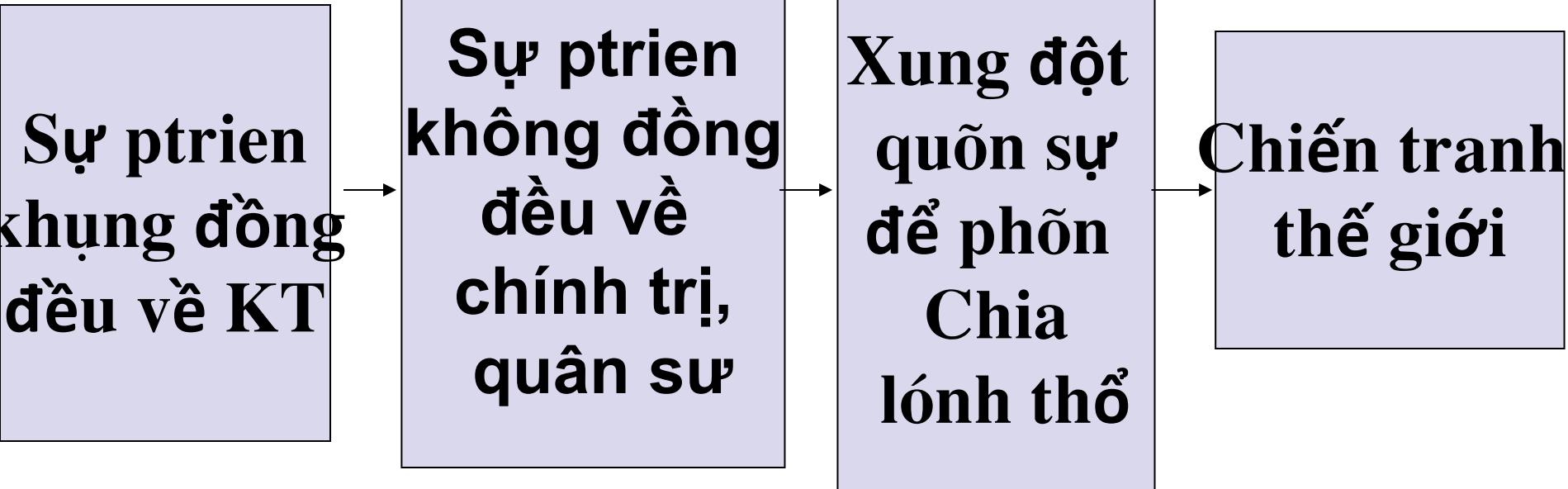
XUẤT KHẨU TB LÀ XK GÓÁ XK RA NƯỚC NGOÀI NHẰM MỤC ĐÓCH GỞ

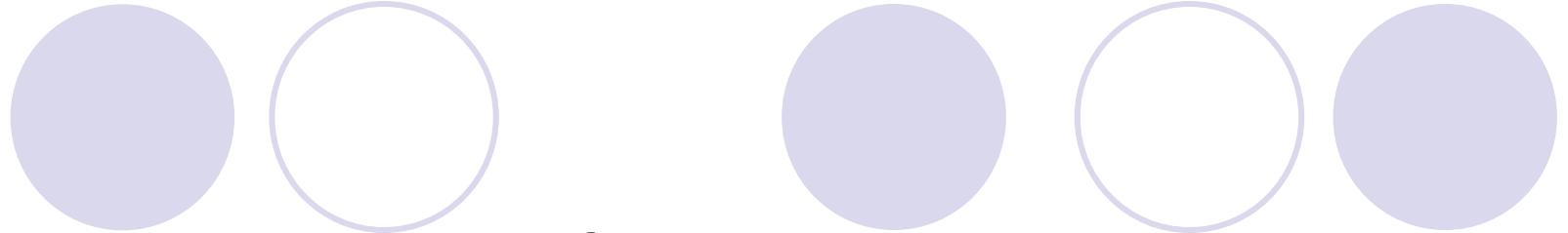


d. Sự phõn chia thế giới về kinh tế giữa cõc tổ chức độc quyền



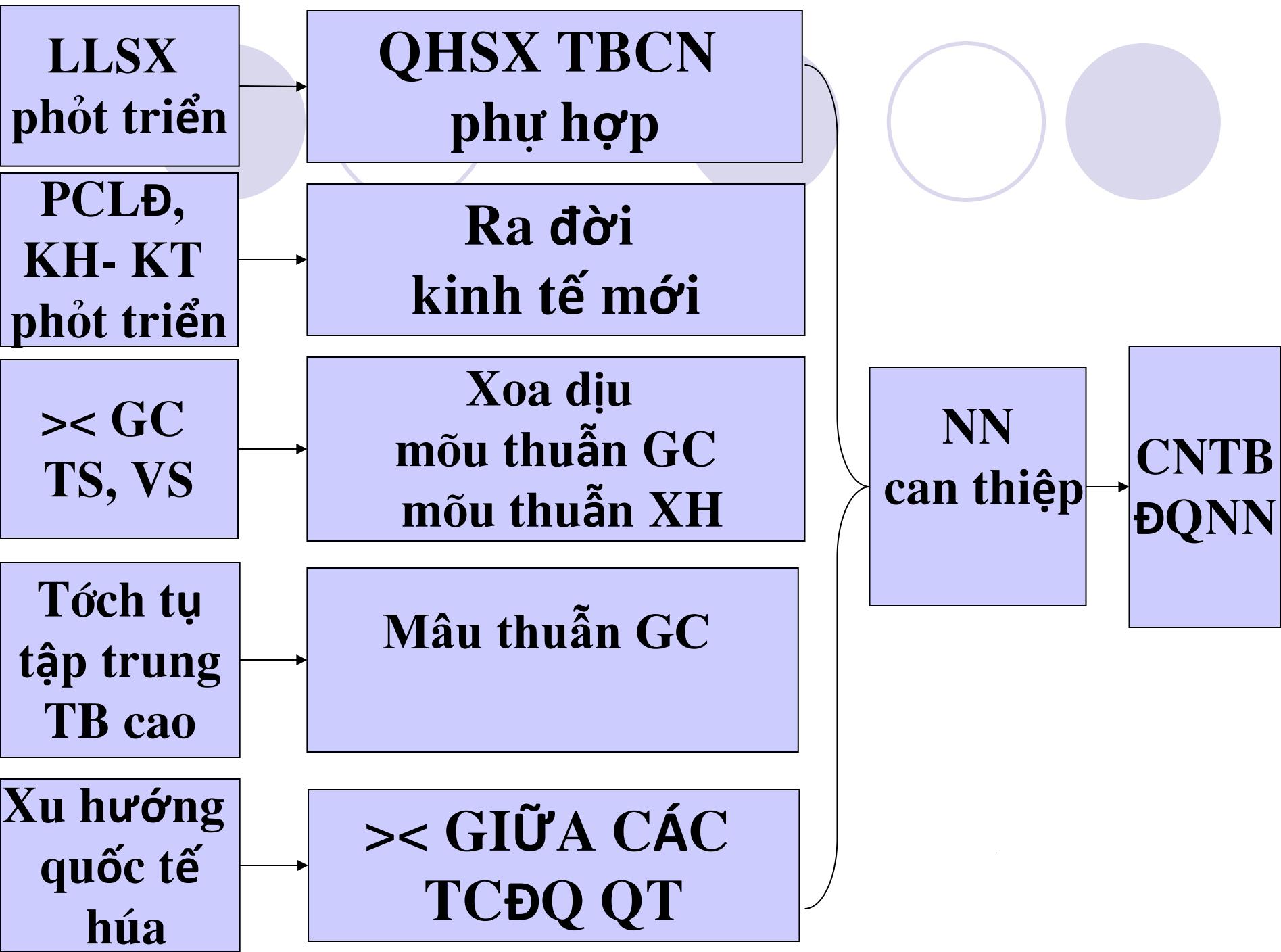
e. Sự phõn chia th  gi i v  l nh th  giữa c c c r ng qu c d e qu c





II. CNTB độc quyền nhà nước

1. Nguyòn nhõn ra đời của CNTB độc quyền nhà nước



Bản chất của CNTB độc quyền nhà nước

CNTB độc quyền NN là sự kết hợp của tổ chức độc quyền tư nhân với sức mạnh của NN tư sản thành một thiết chế và thể chế thống nhất, trong đó nhà nước tư sản phụ thuộc vào các tổ chức độc quyền can thiệp vào các quá trình kinh tế nhằm bảo vệ lợi ích của các tổ chức độc quyền và cứu nguy cho CNTB

Bản chất của CNTB độc quyền nhà nước

Sức mạnh
độc quyền
tư nhõn

CNTB
độc quyền
NN

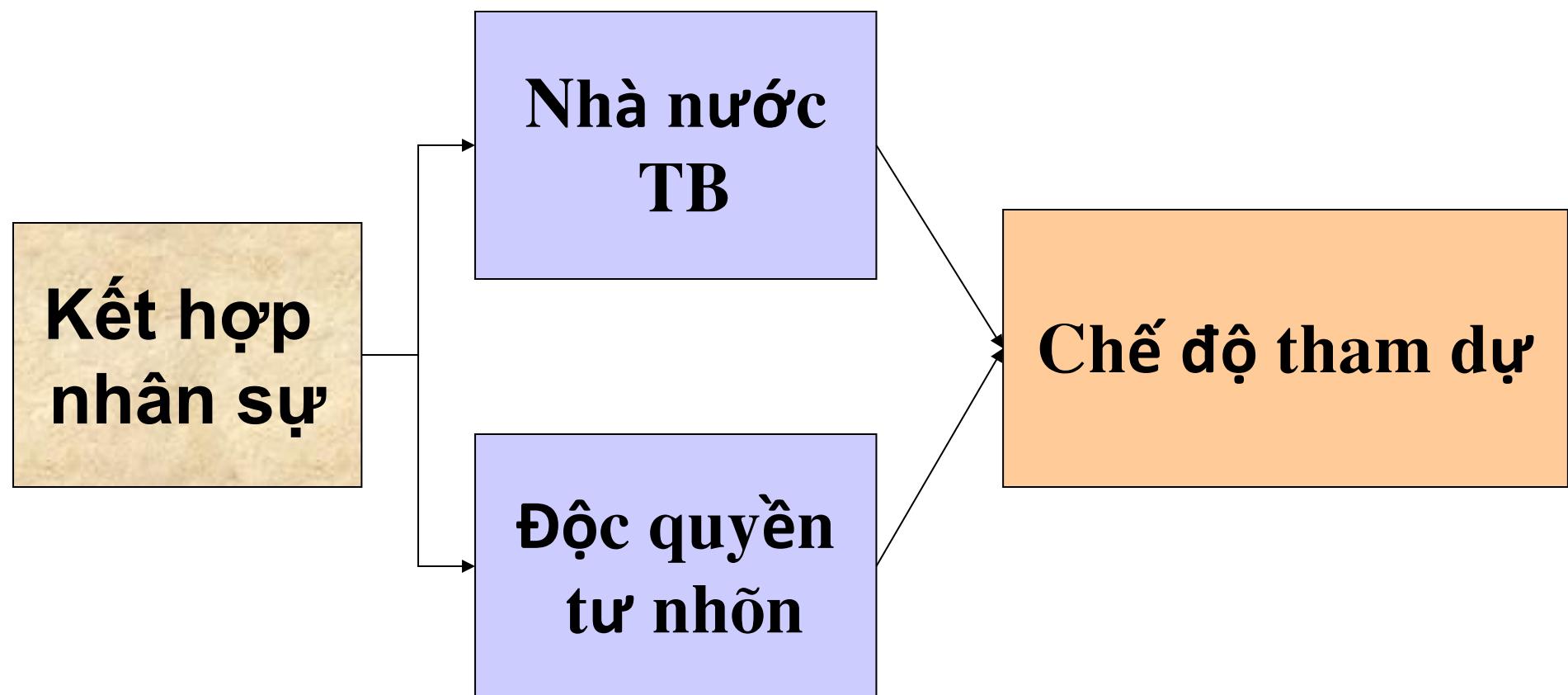
Phục vụ lợi ích
của tổ chức
độc quyền

Nhà nước
TS

Giải quyết
mõu thuẫn
của CNTB

2. Những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước

2.1 Sự kết hợp nhân sự giữa các tổ chức độc quyền và nhà nước

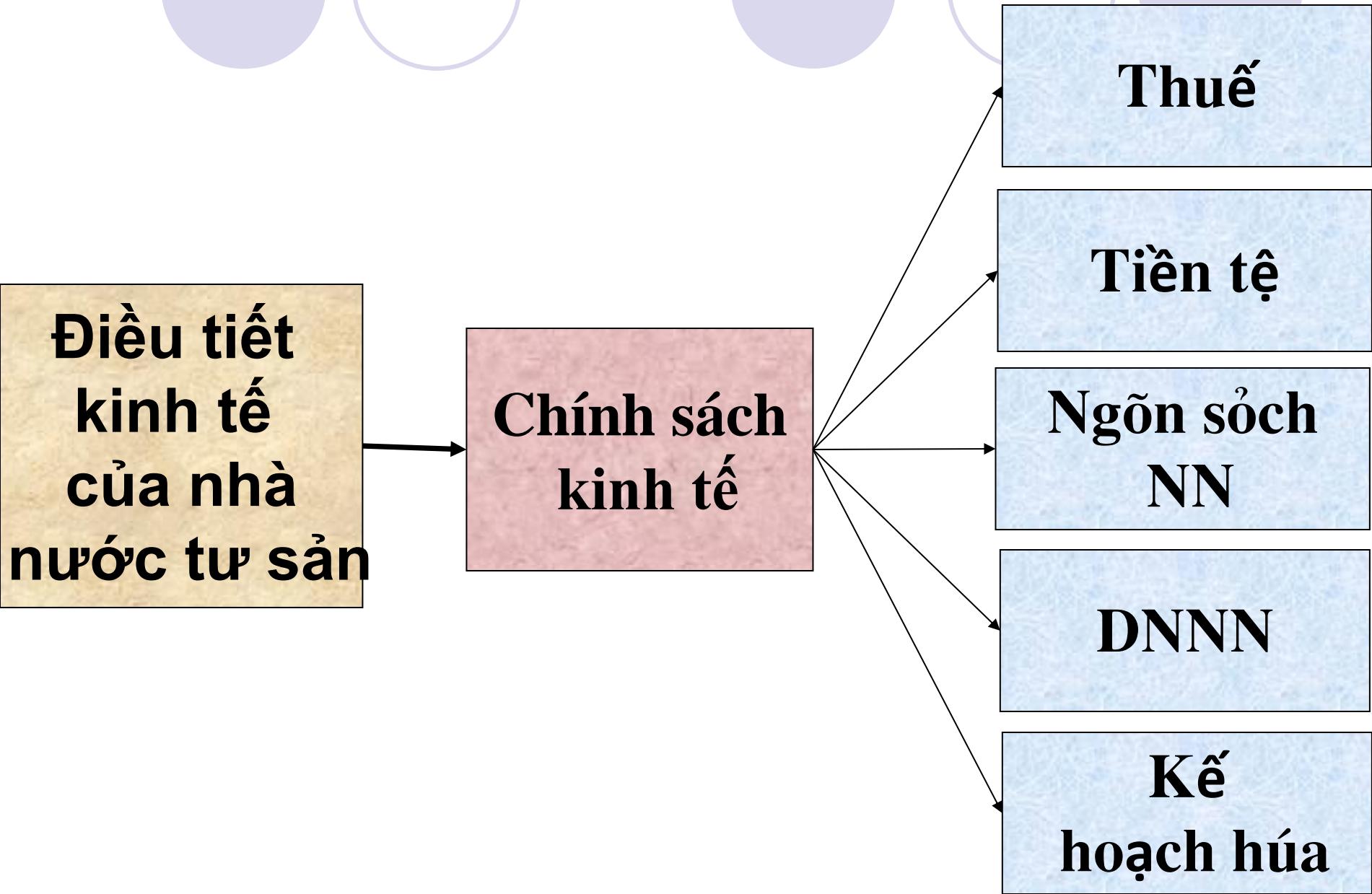


2.2 sự hình thành và phát triển sở hữu nhà nước

**hình thành
và phát triển
sở hữu
nhà nước**



2.3 Sự điều tiết kinh tế của nhà nước tư sản



III. Những biểu hiện mới của CNTB hiện nay

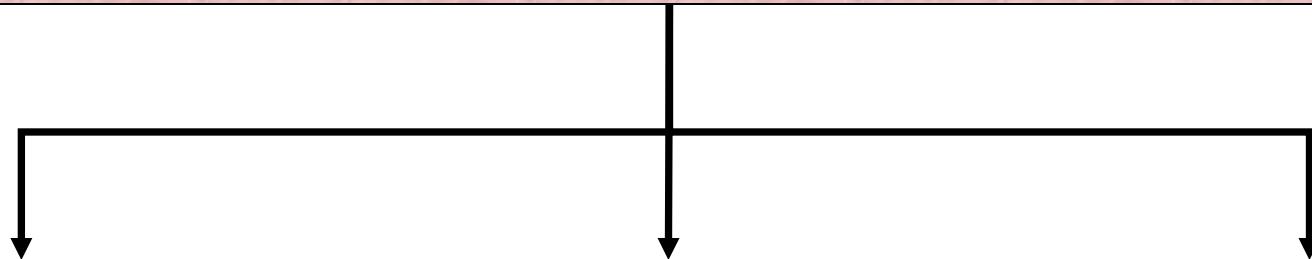
1. Sự phát triển
nhảy vọt về
LLSX

Cách mạng CNTT &
công nghệ cao PT tạo
điều kiện cho SX PT

Giáo dục được tăng cường,
trình độ của người lao
động được nâng cao

NSLĐ không ngừng tăng
lên đã thúc đẩy nền KTTG
tiếp tục tăng trưởng

2. Nền kinh tế có xu hướng chuyển từ kinh tế công nghiệp sang KT tri thức

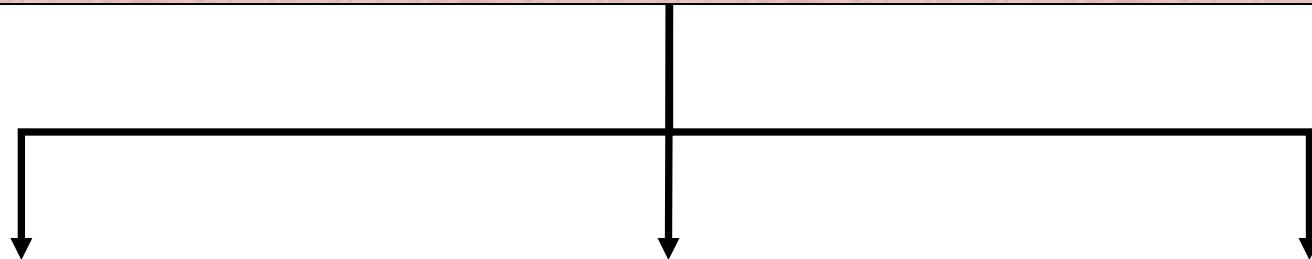


Vai trò của tri
thức và kỹ
thuật đã cao
hơn các yếu tố
TNTN, vốn...
trở thành y. tố
SX quan trọng

Sáng tạo kỹ
thuật và sáng
tạo cơ chế có
vai trò quan
trọng trong
nền kinh tế
tri thức

Cơ cấu của nền
kinh tế chuyển
dịch mạnh sang
phía các ngành
dịch vụ và
công nghệ cao

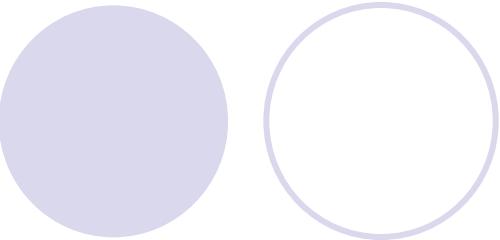
3. Sự điều chỉnh về quan hệ sản xuất và quan hệ giai cấp



Sự phân tán
quyền nắm
cỗ phiếu
không chế
trong nền
kinh tế
ngày càng tăng

Kết cấu giai
cấp có sự biến
đổi lớn với sự
xuất hiện của
tầng lớp trung
lưu ngày càng
tăng lên

Thu nhập bằng
tiền lương của
người lao động
cũng có mức
tăng trưởng
khá lớn



Doanh nghiệp tiến hành cải cách cơ chế quản lý theo hướng chiều ngang

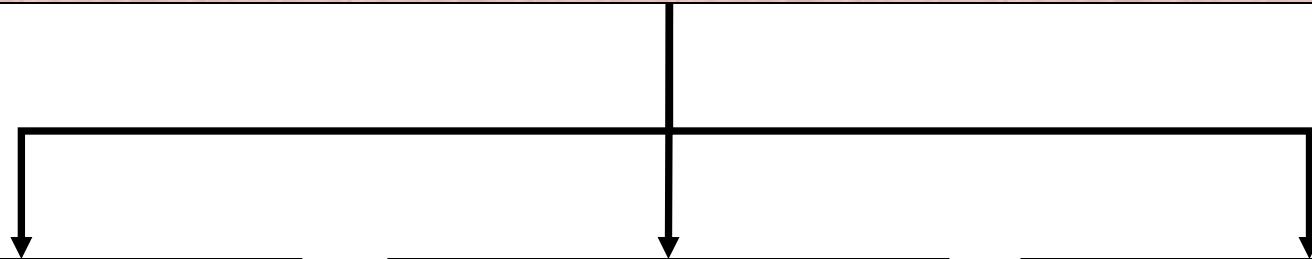
4. Thể chế quản lý kinh doanh trong nội bộ DN có những biến đổi lớn

Cơ chế quản lý sản xuất cũng chuyển dịch theo hướng gần gũi với người TD

Cơ chế quản lý lao động có sự điều chỉnh, yêu cầu về kỹ năng và tri thức tăng lên.

Hình thức tổ chức DN_o có Sự thay đổi. Các DN_o lớn và nhỏ được chú trọng

5. Điều tiết vĩ mô của nhà nước ngày càng được tăng cường



Sự điều chỉnh chiến lược tổng thể phát triển KT nhằm nâng cao sức cạnh tranh của quốc gia

Sự lựa chọn chính sách của các Chính phủ ngày càng mang tính thực dụng cao

Sự điều chỉnh linh hoạt chính sách tiền tệ và chính sách tài chính của nhà nước Tư sản

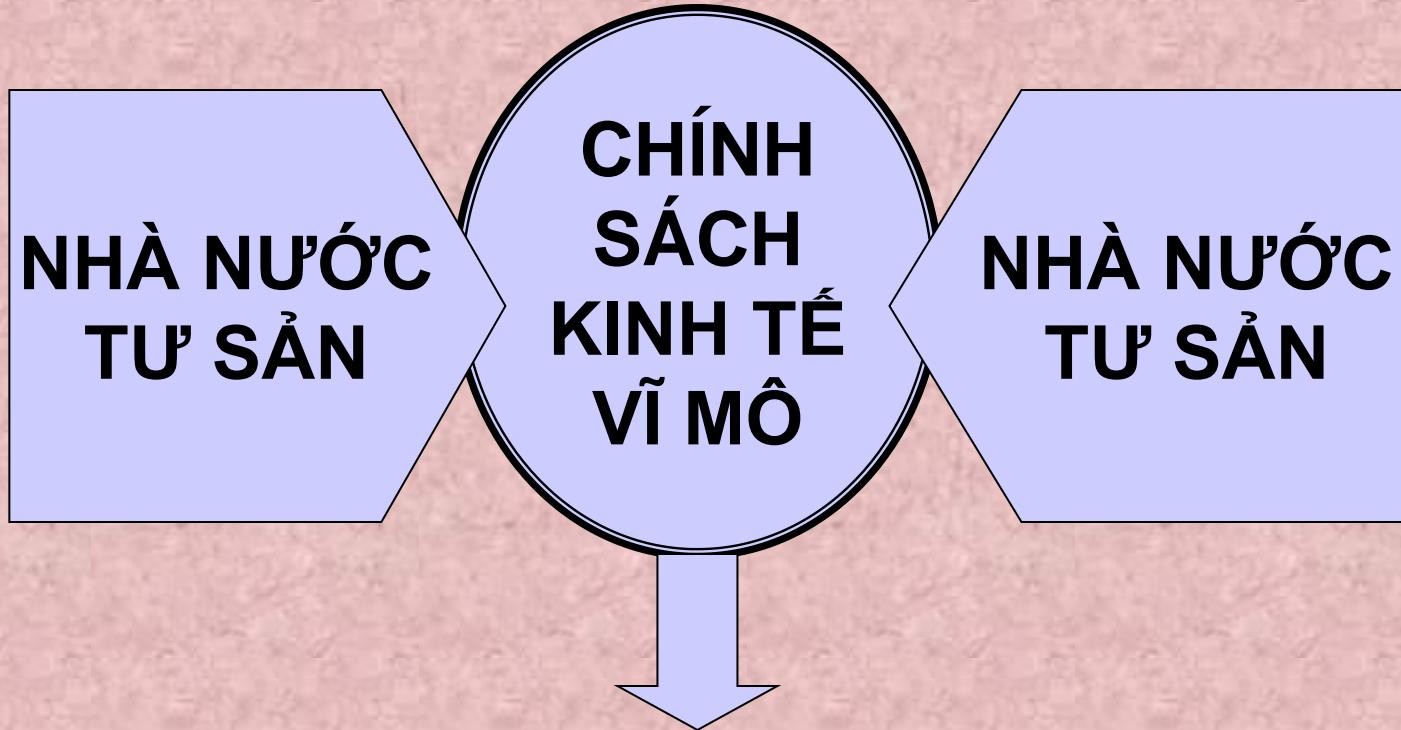
6. Các công ty xuyên quốc gia (TNC) có vai trò ngày càng quan trọng trong hệ thống KT TBCN, là lực lượng chủ yếu thúc đẩy toàn cầu hóa kinh tế.

- TNC đã thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa diễn ra nhanh hơn
- TNC tạo điều kiện truyền bá các thành tựu KH – CN và kinh nghiệm quản lý ra thế giới.
- Chiếm lĩnh thị trường toàn cầu, đẩy nhanh quá trình xuất khẩu tư bản và hàng hóa ra thị trường bên ngoài để thu ngoại tệ.
- Sự xuất hiện của các TNC đã tạo cơ hội cho các nước đang phát triển, đồng thời cũng là thách thức đối với các nước đang phát triển.
- Thao túng thị trường tài chính thế giới

2007 Samsung Job Fair



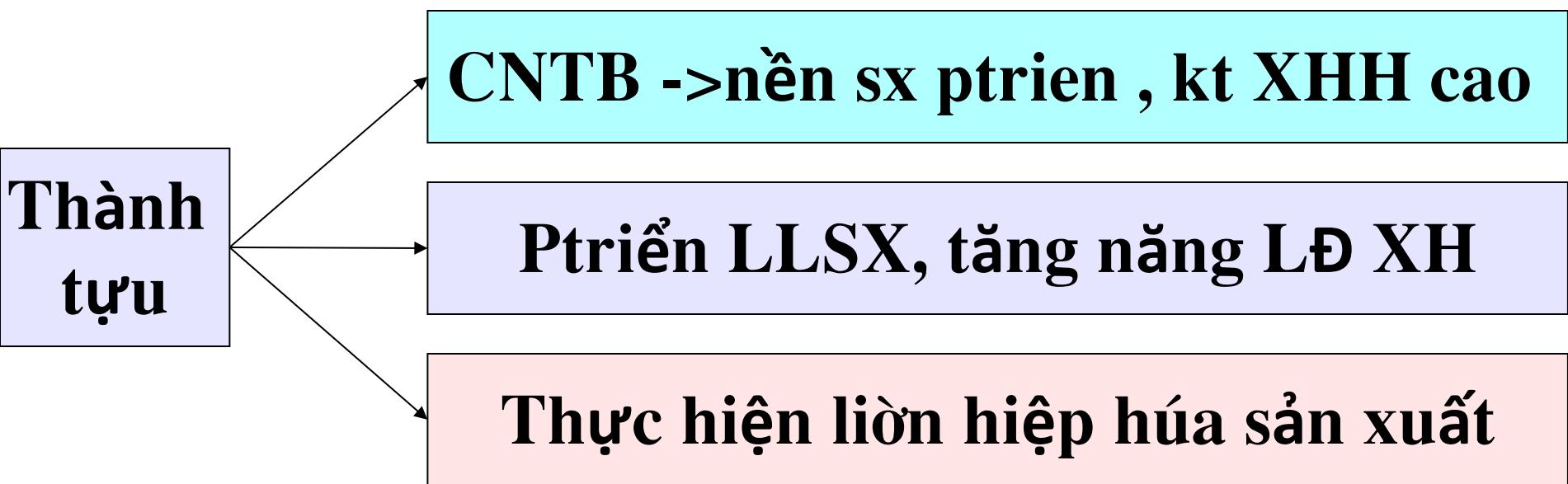
7. Điều tiết và phối hợp quốc tế được tăng cường



CÁC QUỐC GIA BẮT TAY THƯƠNG LƯỢNG VỚI NHAU
NHẰM GIẢM THIỀU XUNG ĐỘT KINH TẾ; ĐỒNG THỜI LÀ
SỰ HỢP TÁC, PHỐI HỢP CÙNG NHAU GIẢI QUYẾT
NHỮNG VẤN ĐỀ MANG TÍNH TOÀN CẦU.

IV. Những thành tựu, hạn chế xu hướng vận động của CNTB ngày nay

1. Vai trò của CNTB đối với sự phát triển của xã hội



Sự vận động và mâu thuẫn được biểu hiện ở hai xu hướng trái ngược nhau: CNTB khung phải là PTSX cuối cùng của loài người. CNTB ĐQNN là hướng chuẩn bị vật chất đầu đủ nhất CNXH nhưng

2. Hạn chế của chủ nghĩa tư bản

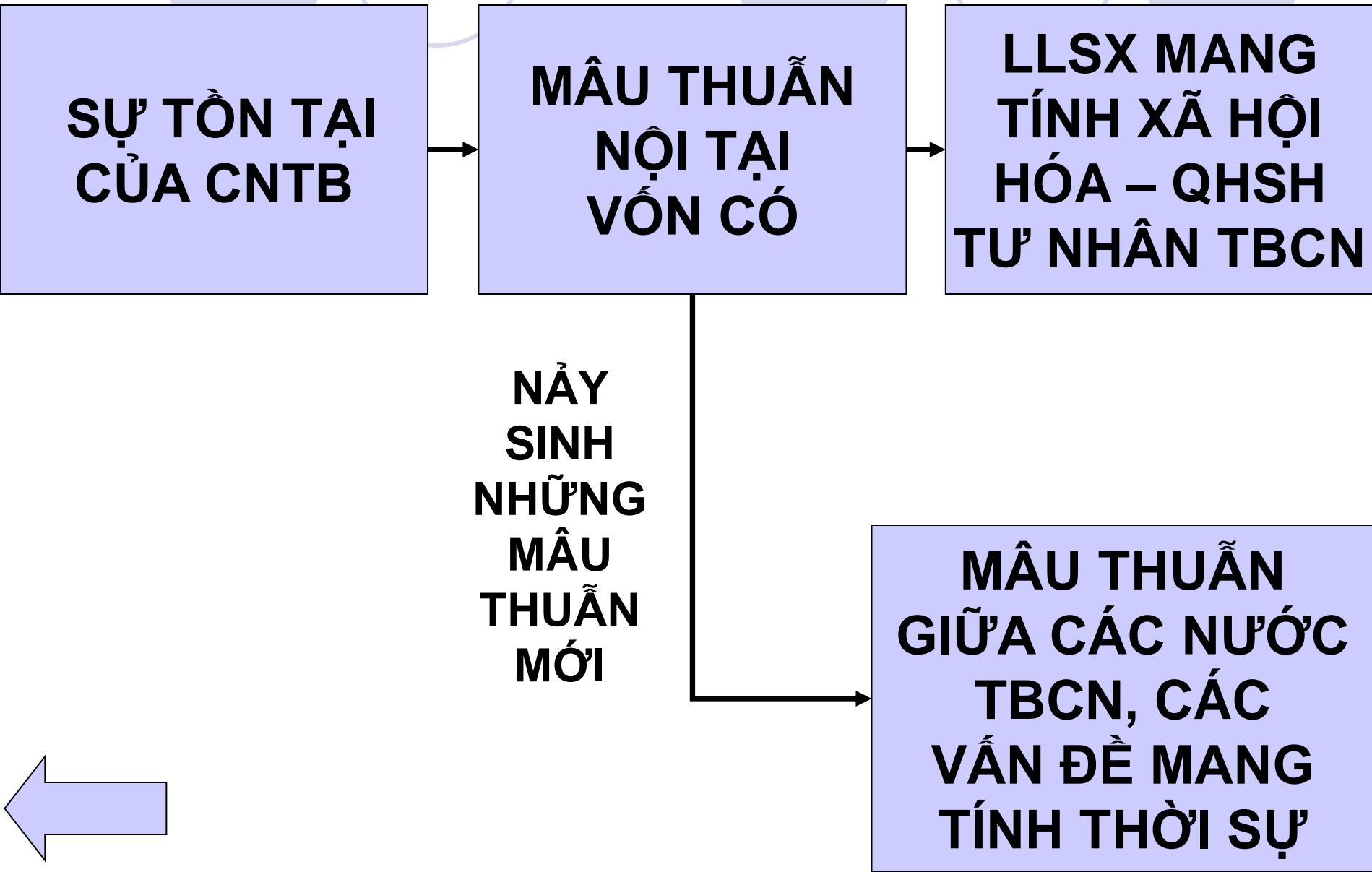
Hạn chế
của CNTB

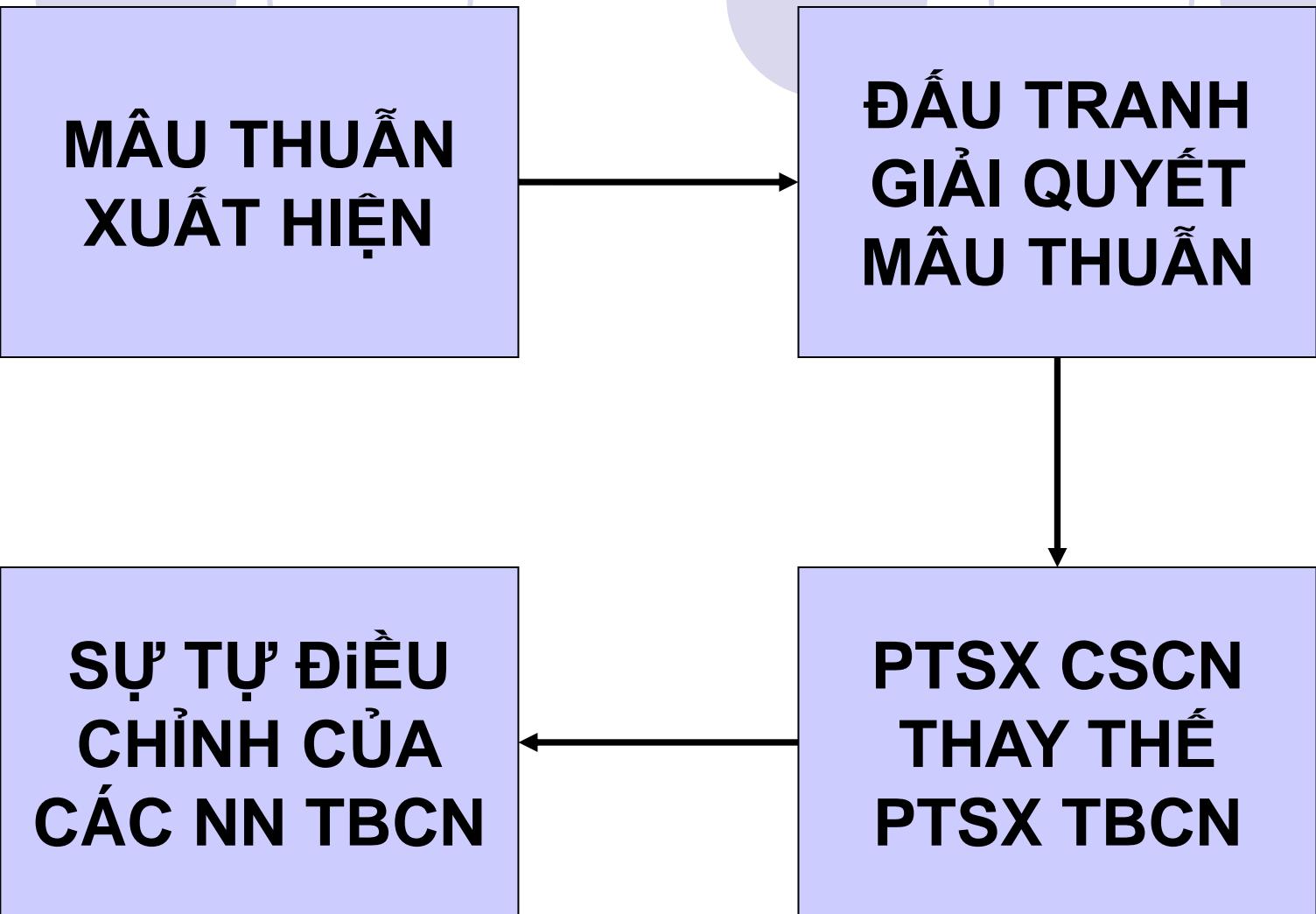
Gõy ra hai cuộc
chiến tranh thế giới

CNTB ra đời bằng bạo lực,
tước đoạt... đầy máu và bùn nhơ

Tạo ra sự phôn húa
giàu nghèo sôu sắc

3. Xu hướng vận động của CNTB







Hết chương VI